

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~2978~~ 2978/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc xếp hạng Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố
trực thuộc Trung ương năm 2023**

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 484/QĐ-BTP ngày 31/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Bảng Tiêu chí đánh giá, chấm điểm, xếp hạng thi đua Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2023;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xếp hạng Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2023, cụ thể như sau:

1. Hạng Xuất sắc: 13 đơn vị;

2. Hạng Tốt: 50 đơn vị.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các đơn vị Bộ Tư pháp, Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / . *m*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để phối hợp);
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG



Lê Thành Long





CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
XẾP HẠNG SỞ TƯ PHÁP CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ
TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 2978 /QĐ-BTP ngày tháng 12 năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

HẠNG XUẤT SẮC (13 đơn vị)

1. Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
2. Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
3. Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
4. Sở Tư pháp tỉnh Long An;
5. Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai;
6. Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
7. Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
8. Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
9. Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
10. Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên;
11. Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
12. Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
13. Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp.

HẠNG TỐT (50 đơn vị)

14. Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
15. Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
16. Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
17. Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
18. Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
19. Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh; *m*



20. Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
21. Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
22. Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
23. Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
24. Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
25. Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
26. Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
27. Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
28. Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
29. Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
30. Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
31. Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
32. Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
33. Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
34. Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
35. Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
36. Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;
37. Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
38. Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
39. Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
40. Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
41. Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
42. Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
43. Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
44. Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
45. Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
46. Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
47. Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ; *ma*

48. Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
49. Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
50. Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
51. Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
52. Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
53. Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
54. Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
55. Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
56. Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
57. Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
58. Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
59. Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
60. Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
61. Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
62. Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
63. Sở Tư pháp thành phố Hà Nội./.

